

**Phụ lục III**  
**DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT**  
**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG LĨNH**  
**VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT**  
**CỦA SỞ XÂY DỰNG, UBND CẤP HUYỆN TỈNH LẠNG SƠN**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12/2023*  
*của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)*

**Phần I**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC XÂY DỰNG QUY TRÌNH**  
**NỘI BỘ THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG (10 TTHC)**

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (06 TTHC)**

<b>TT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Cơ quan thực hiện</b>
01	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh	- Sở Xây dựng; - Các cơ quan liên quan.
02	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh	
03	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	
04	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	
05	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	
06	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)	

**B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN (04 TTHC)**

<b>TT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Cơ quan thực hiện</b>
01	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- UBND cấp huyện;</li> <li>- Các cơ quan liên quan.</li> </ul>
02	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	
03	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	
04	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	

**Phần II****QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LIÊN THÔNG****CỤM TỪ VIẾT TẮT**

- Trung tâm Phục vụ hành chính công: TTPVHCC;
- Quản lý xây dựng: QLXD;
- Bộ phận Một cửa: BPMC;
- Công chức một cửa: CCMC;
- Kinh tế và Hạ tầng: KT&HT;
- Ủy ban nhân dân: UBND;
- Quản lý đô thị: QLĐT.

## A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (06 TTHC)

### 1. Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh.

Tổng thời gian thực hiện TTHC:

- 35 ngày đối với dự án nhóm A;
- 25 ngày đối với dự án nhóm B;
- 15 ngày đối với dự án nhóm C.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện		
			Nhóm A	Nhóm B	Nhóm C
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, nhập hồ sơ điện tử. - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Sở.	CCMC cửa Sở tại TTPVHCC	0,5 ngày	0,5 ngày	0,5 ngày
B2	Giao nhiệm vụ cho Phòng QLXD	Lãnh đạo Sở	0,25 ngày	0,25 ngày	0,25 ngày
B3	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLXD	0,25 ngày	0,25 ngày	0,25 ngày
B4	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho cá nhân/tổ chức, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho cá nhân/tổ chức; - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu, dự thảo văn bản xin ý kiến các cơ quan liên quan và thực hiện thẩm định.	Chuyên viên Phòng QLXD	05 ngày	04 ngày	02 ngày
B5	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở văn bản gửi lấy ý kiến	Lãnh đạo Phòng QLXD	0,25 ngày	0,25 ngày	0,25 ngày
B6	Duyệt hồ sơ, ký văn bản gửi lấy ý kiến	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	0,5 ngày	0,5 ngày
B7	Đóng dấu, chuyển hồ sơ, văn bản	Văn thư Sở	0,25 ngày	0,25 ngày	0,25 ngày
B8	Ý kiến thẩm định/tham gia xử lý	Các cơ quan nhà nước có liên quan	15 ngày	12 ngày	07 ngày
B9	Tổng hợp ý kiến thẩm định, dự thảo văn bản giải quyết	Chuyên viên Phòng QLXD	12 ngày	06 ngày	03 ngày
B10	Xem xét văn bản, trình Lãnh đạo Sở xem xét.	Lãnh đạo Phòng QLXD	0,25 ngày	0,25 ngày	0,25 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện		
			Nhóm A	Nhóm B	Nhóm C
B11	Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo, ký duyệt vào văn bản liên quan	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	0,5 ngày	0,5 ngày
B12	Đóng dấu, chuyển văn bản sang TTPVHCC	Văn thư Sở	0,25 ngày	0,25 ngày	0,25 ngày
B13	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC cửa Sở tại TTPVHCC	Không tính thời gian		
<b>Tổng thời gian thực hiện</b>			<b>35 ngày</b>	<b>25 ngày</b>	<b>15 ngày</b>

## 2. Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh.

Tổng thời gian thực hiện TTHC:

- 40 ngày đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt;
- 30 ngày đối với công trình cấp II, cấp III;
- 20 ngày đối với công trình còn lại.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện		
			Cấp I, cấp đặc biệt	Cấp II, cấp III	Công trình còn lại
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Sở.	CCMC cửa Sở tại TTPVHCC	0,5 ngày	0,5 ngày	0,5 ngày
B2	Giao nhiệm vụ cho Phòng QLXD	Lãnh đạo Sở	0,25 ngày	0,25 ngày	0,25 ngày
B3	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLXD	0,25 ngày	0,25 ngày	0,25 ngày
B4	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo cho cá nhân/tổ chức, nêu rõ lý do; - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho cá nhân/tổ chức; - Trường hợp, hồ sơ đáp ứng yêu cầu, dự thảo văn bản xin ý kiến các cơ quan liên quan và thực hiện thẩm định.	Chuyên viên Phòng QLXD	05 ngày	05 ngày	03 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện		
			Cấp I, cấp đặc biệt	Cấp II, cấp III	Công trình còn lại
B5	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở văn bản gửi lấy ý kiến	Lãnh đạo Phòng QLXD	0,25 ngày	0,25 ngày	0,25 ngày
B6	Duyệt ký văn bản gửi lấy ý kiến	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	0,5 ngày	0,5 ngày
B7	Đóng dấu, chuyển văn bản	Văn thư Sở	0,25 ngày	0,25 ngày	0,25 ngày
B8	Ý kiến thẩm định/tham gia xử lý	Các cơ quan nhà nước có liên quan	15 ngày	15 ngày	10 ngày
B9	Tổng hợp ý kiến thẩm định, dự thảo văn bản giải quyết	Chuyên viên Phòng QLXD	17 ngày	07 ngày	04 ngày
B10	Xem xét văn bản trình Lãnh đạo Sở xem xét	Lãnh đạo Phòng QLXD	0,25 ngày	0,25 ngày	0,25 ngày
B11	Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo, ký duyệt vào văn bản	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày	0,5 ngày	0,5 ngày
B12	Đóng dấu, chuyển văn bản sang TTPVHCC	Văn thư Sở	0,25 ngày	0,25 ngày	0,25 ngày
B13	Trả kết quả giải quyết TTHC; Thống kê, theo dõi	CCMC cửa Sở tại TTPVHCC	Không tính thời gian		
<b>Tổng thời gian thực hiện</b>			<b>40 ngày</b>	<b>30 ngày</b>	<b>20 ngày</b>

### **3. Nhóm 04 TTHC, gồm:**

**3.1 Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).**

**3.2 Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).**

**3.3 Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).**

**3.4 Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công**

**trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án).**

Tổng thời gian thực hiện 01 TTHC: 20 ngày.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Sở.	CCMC cửa Sở tại TTPVHCC	0,5 ngày
B2	Giao nhiệm vụ cho Phòng QLXD	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày
B3	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLXD	0,5 ngày
B3	Thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho theo quy định; + Trường hợp sau khi yêu cầu giải trình, bổ sung hồ sơ mà không đáp ứng được các nội dung theo yêu cầu, tiếp tục thông báo trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc; + Trường hợp bổ sung hồ sơ vẫn không đáp ứng được các nội dung theo yêu cầu, thông báo trong thời hạn không quá 02 ngày làm việc, lý do không cấp phép; - Hồ sơ đáp ứng yêu cầu: dự thảo văn bản xin ý kiến các cơ quan liên quan.	Chuyên viên Phòng QLXD	2,5 ngày
B4	Xem xét văn bản xử lý của chuyên viên trình, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng QLXD	01 ngày
B5	Duyệt hồ sơ, ký duyệt văn bản xin ý kiến	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày
	Đóng dấu, chuyển văn bản	Văn thư Sở	0,25 ngày
B6	Ý kiến thẩm định/tham gia xử lý	Các cơ quan nhà nước có liên quan	12 ngày
B7	Tổng hợp ý kiến góp ý, dự thảo văn bản giải quyết	Chuyên viên Phòng QLXD	01 ngày
B8	Xem xét văn bản trình Lãnh đạo Sở xem xét	Lãnh đạo Phòng QLXD	0,5 ngày
B9	Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo, ký duyệt vào văn bản cấp phép	Lãnh đạo Sở	0,5 ngày
B10	Đóng dấu, chuyển văn bản	Văn thư Sở	0,25 ngày
B11	- Trả kết quả giải quyết; - Thống kê, theo dõi.	CCMC cửa Sở tại TTPVHCC	Không tính thời gian
	<b>Tổng thời gian thực hiện</b>		<b>20 ngày</b>

## **B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN (04 TTHC)**

### **1. Nhóm 04 TTHC, gồm:**

**1.1 Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo /Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.**

**1.2 Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.**

**1.3 Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.**

**1.4 Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ.**

Tổng thời gian thực hiện 01 TTHC: 20 ngày đối với công trình; 15 ngày đối với nhà ở riêng lẻ.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	
			Công trình	Nhà ở riêng lẻ
B1	- Tiếp nhận hồ sơ và ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, nhập hồ sơ điện tử; - Chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn.	Công chức BPMC cấp huyện	0,25 ngày	0,25 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng KT&HT/Phòng QLĐT	0,25 ngày	0,25 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện	
			Công trình	Nhà ở riêng lẻ
B3	<p>Thẩm định hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ cần giải trình và bổ sung thêm, thông báo cho tổ chức, cá nhân theo quy định;</li> <li>+ Trường hợp sau khi yêu cầu giải trình, bổ sung hồ sơ mà không đáp ứng được các nội dung theo yêu cầu, tiếp tục thông báo theo quy định;</li> <li>+ Trường hợp bổ sung hồ sơ vẫn không đáp ứng được các nội dung theo yêu cầu, thông báo trong thời hạn không quá 02 ngày làm việc, lý do không cấp phép;</li> <li>- Hồ sơ đáp ứng yêu cầu: dự thảo văn bản xin ý kiến các cơ quan liên quan;</li> </ul>	Chuyên viên Phòng KT&HT/Phòng QLĐT	04 ngày	02 ngày
B4	Xem xét, duyệt văn bản lấy ý kiến	Lãnh đạo Phòng KT&HT/Phòng QLĐT	01 ngày	0,5 ngày
B5	Đóng dấu, chuyển văn bản	Văn thư Sở	0,25 ngày	0,25 ngày
B6	Ý kiến thẩm định/tham gia xử lý	Các cơ quan nhà nước có liên quan	12 ngày	10 ngày
B7	Tổng hợp ý kiến góp ý, dự thảo văn bản giải quyết	Chuyên viên Phòng KT&HT/Phòng QLĐT	01 ngày	0,5 ngày
B8	Xem xét văn bản trình Lãnh đạo xem xét.	Lãnh đạo Phòng KT&HT/Phòng QLĐT	0,5 ngày	0,5 ngày
B9	Xem xét, kiểm tra nội dung dự thảo, ký duyệt vào văn bản cấp phép	Lãnh đạo UBND cấp huyện	0,5 ngày	0,5 ngày
B10	Đóng dấu, chuyển văn bản	Văn thư UBND cấp huyện	0,25 ngày	0,25 ngày
B11	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả kết quả giải quyết;</li> <li>- Thống kê, theo dõi.</li> </ul>	Công chức BPMC cấp huyện	Không tính thời gian	
<b>Tổng thời gian thực hiện</b>			<b>20 ngày</b>	<b>15 ngày</b>